

KẾ HOẠCH NĂM 2025

(Kèm theo Công văn số /SKHCN-VP ngày /9/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ)

TT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	KH 2025/TH 2024 (%)
I	Nghiên cứu khoa học và công nghệ				
	Tổng số đề tài/dự án	Đề tài/dự án	46	25	54
	- Cấp nhà nước	"	8	1	13
	- Cấp tỉnh	"	38	24	63
	- Cấp cơ sở	"	0	0	-
II	Sở hữu trí tuệ				
	- Hướng dẫn DN đăng ký bảo hộ SHCN	DN	45	45	100
III	An toàn bức xạ				
	- Hướng dẫn cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn tại cơ sở X- quang chẩn đoán trong y tế hoạt động trên địa bàn tỉnh theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;	Chứng chỉ	0	5	
	- Hướng dẫn và thẩm định an toàn, cấp giấy phép, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X- quang chẩn đoán trong y tế	Giấy phép	17	20	117,65
IV	Công tác quản lý tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng				
	- Khảo sát chất lượng sản phẩm hàng hóa lưu thông trên thị trường	Mẫu sản phẩm	31	20	
V	Thông tin và truyền thông				
1	Số thuê bao điện thoại	Thuê bao	1.750.187	1.778.680	101,6
2	Tỷ lệ thuê bao điện thoại/100 dân	%	80	81	
3	Số thuê bao internet	Thuê bao	1.666.283	1.838.623	110,3
4	Số xã, phường, đặc khu có điểm bưu điện văn hoá	Điểm	96	96	100,0
5	Tỷ lệ xã, phường, đặc khu có điểm bưu điện văn hoá	%	100	100	
6	Số xã có thư báo trong ngày	Xã	96	96	100,0

g nghệ)

Đơn vị chủ trì
Phòng QLKH&ĐMST
Phòng QLCN&CN
Phòng QLCN&CN
Phòng TCĐLCL
Phòng BCVT&CĐS